

Số: 21/2026/QĐST-HN&GD

Hưng Yên, ngày 29 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã P, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở hiện nay: Chung cư V, phường V, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh **Ngô Minh T1**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Ngô Minh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Bùi Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con Ngô Minh H, sinh ngày 24/01/2015. Anh Ngô Minh T1 tự nguyện cấp dưỡng cho con chung số tiền là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/01 tháng kể từ tháng 01/2026 đến khi con chung đủ

18 tuổi.

Anh Ngô Minh T1 có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

- *Về tài sản chung*: Không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Bùi Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000393 ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hưng Yên sang thi hành án phí. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng còn lại. Anh Ngô Minh T1 phải nộp 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên; GCNKH số 40 ngày 23/12/2013);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Nguyệt